

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 80 /2017/HSST

Ngày: 30/11/2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân;

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hải;

2. Bà Nguyễn Thùy Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Anh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 30 /11/2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77 /2017/TLST-HS ngày 17 / 11 /2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82 /2017/QĐXXST-HS, ngày 20 / 11 /2017, đối với bị cáo:

Mai Vương Quốc P, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/5/1999 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn 1, xã X, huyện B, tỉnh Q; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không. Con ông Mai Đàn Ph, sinh năm 1958. Con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961. Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã X xử phạt hành chính. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 20/9/2017 cho đến nay, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại: 1. Lê Văn Đ, thôn 7, xã X, huyện B, tỉnh Q, vắng mặt;

2. Phạm Ngọc T, thôn 1, T, xã P, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt

3. Lê Thị Mỹ L, thôn 4 P, xã P, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại Phạm Ngọc T:

Nguyễn Thị H, Thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 9/2017 Mai Quốc Vương P đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 05/9/2017 Mai Vương Quốc P sau khi chơi Game và ngủ lại tại quán Internet Quốc Linh, thuộc thôn 4 P, xã Ph, huyện B, P thức dậy thấy Phạm Ngọc T sinh năm 1998 trú tại thôn 1 T, xã Ph, huyện B đang nằm ngủ ở giường, trên đầu có 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng bạc, P nhìn xung quanh không có ai nên lấy điện thoại bỏ vào túi quần của mình rồi đưa đến bán cho Phan Nhật T, sinh năm 1988, trú tại thôn H, xã S, huyện B lấy 1.900.000đ, tiêu xài cá nhân, sau đó T bán điện thoại cho một người khách qua đường không quen biết. Kết luận định giá: Xác định 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng bạc của anh T bị chiếm đoạt trị giá 4.650.000đ.

Vụ thứ 2: Sáng ngày 11/9/2017 Mai Vương Quốc P đang chơi game tại quán Internet Quốc Linh thì thấy anh Từ Minh Q và chị Lê Thị Mỹ L là chủ quán đi ra ngoài nên P đi vào phòng ngủ thấy 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F1 plus màu hồng của chị L để ở trên giường, P lấy điện thoại, tắt nguồn rồi đưa bán cho Phan Nhật T lấy 600.000đ. Anh Từ Minh Q đã đến chuộc lại chiếc điện thoại trên. Kết luận định giá xác định chiếc điện thoại của chị L bị chiếm đoạt trị giá 8.560.000đ.

Vụ thứ 3: Khoảng 23 giờ ngày 12/9/2017 Mai Vương Quốc P đi bộ đến nhà anh Lê Văn Đ thấy 02 chiếc xe mô tô đang dựng ở sân nhà không có ai trông coi P lén lút đi vào vào sân dắt trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen bạc, BKS 73F1-120.62 của anh Đ đưa đến cánh đồng cách nhà anh Đ khoảng 200m cất dấu. Khoảng 06 giờ ngày 13/9/2017 P đẩy xe mô tô đến quán sửa xe của anh Phan văn Q ở thôn C, xã Ph nhờ anh Q đấu điện cho máy nổ rồi P điều khiển xe mô tô vào thành phố Đ tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phường N, thành phố Đ phát hiện bắt giữ. Kết luận định giá xác định xe mô tô trị giá 9.600.000đ. Tổng giá trị giá tài sản Mai Quốc Vương P chiếm đoạt của các người bị hại là 22.830.000đ.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen bạc BKS 73F1-120.62 tại Mai Vương Quốc P, đã xử lý trả lại cho người bị hại Lê văn Đ.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 4.000.000đ cho anh Phạm Ngọc T theo thỏa thuận, hiện không yêu cầu gì thêm. Anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị Mỹ L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 80/THQCT-KSĐT ngày 16/11/2017 Viện kiểm sát Nhân dân huyện B truy tố Mai Vương Quốc P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Mai Vương Quốc P đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Vật chứng và trách nhiệm dân sự đã giải quyết nên không xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo P nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Vương Quốc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q đã truy tố đối với bị cáo.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ động cơ háms lợi, ý thức coi thường pháp luật, bị cáo P đã ba lần lén lút trộm cắp tài sản, tổng trị giá ba lần trộm cắp là 22.830.000đ, bị cáo đã có một tiền sự, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, bị cáo thực hiện ba lần trộm cắp thuộc tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo chẳng những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P ba lần thực hiện hành vi phạm tội, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đủ cho người bị hại theo thỏa thuận; có bố là người có công với Cách mạng, gia đình đang gặp nhiều khó khăn; người bị hại Lê Thị Mỹ L có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Quá trình điều tra P còn khai nhận đã lấy trộm 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung galaxy Tab T211 màu đen tại thôn 4, P, xã Ph, do không thu giữ được vật chứng, không xác định được người bị hại nên chưa xử lý là có căn cứ.

Đối với Phan Nhật T là người mua các tài sản do P trộm cắp nhưng T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là đúng quy định của pháp luật,

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, những người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Vương Quốc P** phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình, xử phạt: Mai Vương Quốc P 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/9/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Vương Quốc P thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/11/2017) để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, những người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Vương Quốc P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2017); người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án N.D tỉnh Q;
- V. K.S N.D huyện B(2);
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện B(3);
- Chi cục T.H.A D.S huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an B;
- Bị cáo Mai Vương Quốc P;
- Lê Văn Đ;
- Phạm Ngọc T;
- Nguyễn Thị H;
- Lê Thị Mỹ L;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ; lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân